

# NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

www.thitruongnongsan.gov.vn

## ĐIỂM TIN

### Giá cà phê thế giới tăng giảm trái chiều

Trong tuần từ ngày 13 đến 17/01/2025 giá cà phê giảm tại sàn giao dịch London nhưng tăng tại sàn giao dịch New York.

### Tiêu thụ cà phê

Niên vụ 2024/2025, tiêu thụ cà phê toàn cầu ước đạt 168,07 triệu bao.

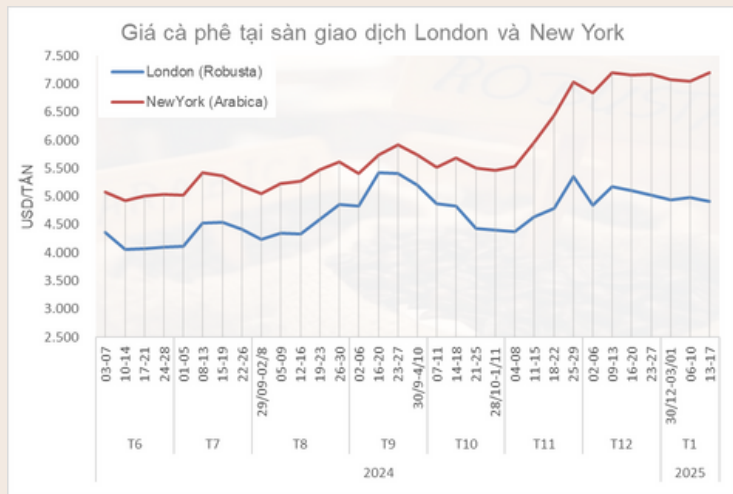
### Brazil

Xuất khẩu cà phê trong tháng 12/2024 của Brazil giảm 17,91% so với cùng kỳ năm trước.

### Colobia

Niên vụ 2024/25, tiêu thụ cà phê ước đạt 13 triệu bao.

## THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

## Wormer &

### GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI TĂNG GIẢM TRÁI CHIỀU

Trong tuần 13/01/2025 đến 17/01/2025, giá cà phê thế giới tăng giảm trái chiều tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 3/2025 tại thị trường London đạt 4.914 USD/tấn, giảm 1,3% so với tuần trước nhưng tăng 48,3% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.006 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 4.863 USD/tấn. [1]

## CONSULTING

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 3/2025 bình quân đạt 7.204 USD/tấn, tăng 2,2% so với mức giá tuần trước, và tăng 78,6% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 7.285 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 7.098 USD/tấn. [1]

### TIÊU THỤ CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo nhu cầu cà phê toàn cầu trong niên vụ 2024/2025 sẽ đạt 168,07 triệu bao, tăng 3,10% so với năm trước, bất chấp các áp lực về giá cả do thị trường tham chiếu tăng cao. Các yếu tố tác động đến thị trường gồm điều kiện thời tiết bất lợi tại Brazil và Việt Nam, quy định chống phá rừng của châu Âu và sự gia tăng chi phí chuỗi cung ứng.[2]



### BRAZIL

Theo dữ liệu sơ bộ từ chính phủ Brazil, xuất khẩu cà phê nhân của nước này trong tháng 12/2024 đạt 3,37 triệu bao, giảm 17,91% so với cùng kỳ năm trước.

Theo hiệp hội các nhà xuất khẩu cà phê Brazil (Cecafé), tổng lượng xuất khẩu cà phê nhân trong 5 tháng đầu niên vụ 2024/25 đạt 20,22 triệu bao, tăng 32,42% so với niên vụ trước, ghi nhận mức cao nhất từ trước đến nay. Trong đó, xuất khẩu cà phê Arabica đạt 15,80 triệu bao, tăng 13,10% so với niên vụ trước. Trong khi cà phê Robusta Conilon đạt 4,42 triệu bao (tăng 30,77% so với niên vụ trước trước).[3]

## COLOMBIA

Colombia, nhà sản xuất Arabica chế biến ướt lớn nhất khu vực với hai vụ thu hoạch mỗi năm, dự báo sản lượng cho niên vụ 2024/25 đạt khoảng 13 triệu bao, tăng 3,95% so với năm trước. Xuất khẩu cà phê Colombia trong niên vụ hiện tại ước đạt 11,20 triệu bao, tăng 9,95% so với cùng kỳ năm trước. Trong ba tháng đầu niên vụ, xuất khẩu đã đạt 3,518 triệu bao, tăng 14,59%. Tuy nhiên, các thách thức về lao động tiếp tục đặt ra do xu hướng di cư gia tăng.[4]

## HÀN QUỐC

Chuỗi cà phê Ediya của Hàn Quốc đã ký kết thỏa thuận nhượng quyền chính với Tập đoàn Kolao có trụ sở tại Viêng Chăn nhằm mở rộng hoạt động tại Lào, Campuchia và Myanmar. Dự kiến, cửa hàng đầu tiên sẽ khai trương vào tháng 6 năm 2025 tại Lào. [5] Được thành lập từ năm 2001, Ediya là một trong những chuỗi cà phê lớn nhất Hàn Quốc với hơn 4.000 cửa hàng. Thỏa thuận này là một phần trong chiến lược mở rộng của Ediya tại Đông Nam Á, sau khi ra mắt thành công tại Malaysia với cửa hàng khách hàng có thể mua hàng trực tiếp trên xe (drive-thru) đầu tiên ở Kuala Lumpur. [5]

## HOA KỲ

Sau 113 năm hoạt động chủ yếu trong phạm vi nội bộ, Hiệp hội Cà phê Quốc gia Hoa Kỳ (NCA) đã chính thức ra mắt trang web đầu tiên dành cho người tiêu dùng, [aboutcoffee.org](http://aboutcoffee.org), nhằm cung cấp kiến thức toàn diện về cà phê, đồng thời hỗ trợ lợi ích thương mại của ngành.[6]

Trang web này bao gồm năm lĩnh vực nội dung chính: **Nguồn gốc, Hạt cà phê, Pha chế, Sức khỏe và Bền vững**, cung cấp nguồn tài liệu dễ tiếp cận cho người tiêu dùng có nhu cầu tìm hiểu về cà phê. Các nội dung chính bao gồm thông tin về nguồn gốc cà phê, khu vực trồng trọt, giống cà phê, quy trình sau thu hoạch, phương pháp pha chế phổ biến, cũng như những nghiên cứu khoa học gần đây về lợi ích sức khỏe của việc tiêu thụ cà phê.[6]

Mục “**Bền vững**” trên trang web đưa ra góc nhìn lạc quan, chưa đề cập đầy đủ đến những thách thức thực tế mà ngành cà phê toàn cầu đang phải đối mặt, như tình trạng nghèo đói của các nông hộ nhỏ lẻ, sự bất bình đẳng về giá trị và rủi ro giữa các bên liên quan, cũng như các tác động tiêu cực ngày càng gia tăng từ biến đổi khí hậu.[6]



## DIỂM TIN

### Giá cà phê giảm trong tuần từ 13-17/01/2025.

Giá cà phê trong nước giảm do Việt Nam nguồn cung trong nước tăng.

### Xuất khẩu cà phê sang thị trường EU

Năm 2024, giá trị xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang thị trường EU tăng 45,6% so với năm 2023 .

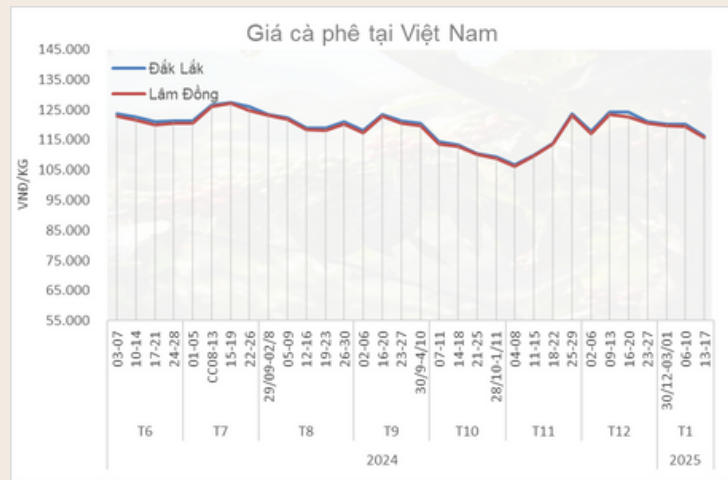
### Tình hình thu hoạch cà phê Việt Nam

Tính đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đã thu hoạch được 70% sản lượng cà phê niên vụ 2024/2025.

### Đắk Nông

Đắk Nông thực hiện thí điểm bảo hiểm lượng mưa cho cây cà phê.

## THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV AgroInfo

## GIÁ CÀ PHÊ GIẢM TRONG TUẦN

Trong tuần 13/01/2025 đến 17/01/2025, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên giảm so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 116.233 VNĐ/kg, giảm 3,34% so với tuần trước, và tăng 62,53% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 119.033 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 114.133 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 115.760 VNĐ/kg, giảm 3,19% so với tuần trước, và tăng 63,13% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 118.300 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 113.700 VNĐ/kg. [1]

# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

## XUẤT KHẨU CÀ PHÊ SANG THỊ TRƯỜNG EU

Theo Tổng Cục hải quan, Liên minh châu Âu (EU) tiếp tục là thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam trong năm 2024 vừa qua, chiếm 39,3% về lượng và 38,4% về kim ngạch, đạt 528.582 tấn, kim ngạch 2,15 tỷ USD, giảm 12% về lượng nhưng lại tăng đến 45,6% về kim ngạch so với năm 2023.[2]

Các thị trường xuất khẩu cà phê hàng đầu của Việt Nam nói chung và trong khối EU nói riêng gồm: Đức, Italy và Tây Ban Nha, đạt kim ngạch lần lượt là 602,9 triệu USD, 459,6 triệu USD và 444,8 triệu USD, tăng 31,6%, 41,3% và 75,4% so với năm trước. [2]

## THU HOẠCH CÀ PHÊ

Theo ông Nguyễn Nam Hải, Chủ tịch Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (VICOFA), Việt Nam đã thu hoạch hơn 70% diện tích và sẽ đạt khoảng 90% diện tích trước Tết Nguyên đán. Thu hoạch cà phê chậm hơn các niên vụ trước do thời tiết bất thường khiến mùa mưa kết thúc muộn. Sản lượng ước giảm khoảng 5% so với niên vụ 2023/2024. [3]

## ĐẮK NÔNG

Trong khuôn khổ Dự án “Sản xuất cà phê bền vững theo hướng giảm phát thải và đáp ứng các quy định chống phá rừng của EU tại Đắk Nông”, Công ty Cổ phần Intimex Đắk Nông, Công ty JDE Peet’s (Hà Lan) và Công ty Cổ phần TMT Consulting đã phối hợp với ngành Nông nghiệp tỉnh thực hiện thí điểm mô hình bảo hiểm lượng mưa cho cây cà phê tại huyện Krông Nô và Đắk Glong (Đắk Nông). Đến nay, tại huyện Krông Nô, hơn 35 nông hộ với tổng diện tích 99,6ha cà phê đã tiếp cận mô hình này.[4]

Tại Việt Nam, một số doanh nghiệp trong lĩnh vực bảo hiểm và viễn thông cũng đã triển khai các chương trình bảo hiểm lượng mưa, tiêu biểu như: Công ty Công nghệ Bảo hiểm (Insur-Tech) Hillridge, Công ty TNHH Bảo hiểm Phi nhân thọ MSIG Việt Nam (MSIG Việt Nam), Tổng Công ty Bảo hiểm PVI (Bảo hiểm PVI)... Nhiều doanh nghiệp áp dụng mức phí bảo hiểm 5.000 đồng/ngày, mang lại cơ hội nhận bồi thường lên đến 6 triệu đồng nếu lượng mưa tại khu vực canh tác thấp hơn mức quy định trong thời gian bảo hiểm.[4].

## GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

ĐVT: VNĐ/kg

Tỉnh/huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/giảm
<b>LÂM ĐỒNG</b>	<b>118.300</b>	<b>117.200</b>	<b>113.700</b>	<b>114.000</b>	<b>115.600</b>	<b>115.760</b>	<b>-3.820</b>
Di Linh	118.300	117.200	113.700	114.000	115.600	115.760	-3.820
Lâm Hà	118.300	117.200	113.700	114.000	115.600	115.760	-3.820
Bảo Lộc	118.300	117.200	113.700	114.000	115.600	115.760	-3.820
<b>ĐẮK LẮK</b>	<b>119.033</b>	<b>117.433</b>	<b>114.133</b>	<b>114.533</b>	<b>116.033</b>	<b>116.233</b>	<b>-4.020</b>
Cư M'gar	119.100	117.500	114.200	114.600	116.100	116.300	-4.020
Ea H'leo	119.000	117.400	114.100	114.500	116.000	116.200	-4.020
Buôn Hồ	119.000	117.400	114.100	114.500	116.000	116.200	-4.020
<b>ĐẮK NÔNG</b>	<b>119.050</b>	<b>117.650</b>	<b>114.450</b>	<b>114.550</b>	<b>116.350</b>	<b>116.410</b>	<b>-3.960</b>
Gia Nghĩa	119.100	117.700	114.500	114.600	116.400	116.460	-3.960
Đắk R'lấp	119.000	117.600	114.400	114.500	116.300	116.360	-3.960
<b>GIA LAI</b>	<b>118.833</b>	<b>117.433</b>	<b>114.133</b>	<b>114.433</b>	<b>116.033</b>	<b>116.173</b>	<b>-4.047</b>
Chư Prông	118.900	117.500	114.200	114.500	116.100	116.240	-4.020
Pleiku	118.800	117.400	114.100	114.400	116.000	116.140	-4.060
La Grai	118.800	117.400	114.100	114.400	116.000	116.140	-4.060
<b>KON TUM</b>	<b>118.900</b>	<b>117.500</b>	<b>114.200</b>	<b>114.500</b>	<b>116.100</b>	<b>116.240</b>	<b>-3.980</b>
Đắk Hà	118.900	117.500	114.200	114.500	116.100	116.240	-3.980

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- [1]: <https://www.investing.com>
- [2]: [United States Department of Agriculture](#)
- [3]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)
- [4]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)
- [5]: [worldcoffeeportal.com](http://worldcoffeeportal.com)
- [6]: [dailycoffeenews.com](http://dailycoffeenews.com)

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: [Báo Doanh nghiệp & Kinh doanh](#)
- [3]: [Báo Thanh niên](#)
- [4]: [Báo Đắk Nông](#)